

THÔNG TƯ

CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO SỐ 03/TATC NGÀY 5/4/1983
HƯỚNG DẪN GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ BỒI THƯỜNG
THIỆT HẠI TRONG TAI NẠN Ô TÔ

Cho đến nay, các Toà án nhân dân địa phương đã xét xử về bồi thường thiệt hại trong tai nạn ô tô theo dự thảo Thông tư số 173-UBTH ngày 23/3/1972 của Toà án nhân dân tối cao. Qua thực tiễn xét xử có thể thấy rằng, nói chung, phương hướng xét xử đã được Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn là đúng đắn nhưng cũng có một số vấn đề cần được hướng dẫn thêm. Vì vậy, sau khi rút kinh nghiệm và trao đổi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Giao thông vận tải. Toà án nhân dân tối cao ra Thông tư này hướng dẫn giải quyết một số vấn đề về bồi thường thiệt hại trong tai nạn ô tô như sau:

I. CƠ SỞ CỦA VIỆC BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI TRONG TAI NẠN Ô TÔ

Nói chung, việc bồi thường thiệt hại trong tai nạn ô tô cũng căn cứ vào 4 điều kiện của trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là: Có thiệt hại xảy ra, có việc làm trái pháp luật, cơ quan hệ nhân quả giữa việc làm trái pháp luật với thiệt hại, có lỗi của người gây thiệt hại. Tuy nhiên hoạt động của ô tô là một nguồn nguy hiểm cao độ cho nên phía ô tô có trách nhiệm bồi thường cho người thiệt hại, kể cả trường hợp tai nạn xảy ra vì cấu tạo của máy móc, vật liệu (tai nạn rủi ro).

Tai nạn ô tô có thể có nhiều nguyên nhân cho nên cần phải điều tra thật đầy đủ và tùy trường hợp, hướng xử lý như sau:

Lỗi của phía ô tô:

Phía ô tô phải bồi thường trong những trường hợp người chiếm hữu phương tiện hoặc người lái xe có lỗi như: Xe chạy không an toàn mà không được sửa chữa, chở quá trọng tải, phóng nhanh, vượt ẩu, lái xe trong lúc say rượu v.v...

2. Lỗi của nạn nhân:

- Nếu nạn nhân cố ý gây tai nạn (thí dụ: cố ý lao vào xe ô tô đang chạy để tự tử) hoặc nạn nhân là người cố tình xông bừa lên xe mặc dầu người lái xe không đồng ý, thì phía ô tô không phải bồi thường.
- Nếu nạn nhân vô ý (thí dụ: người đi đường chạy qua đường, khi ô tô đã đến gần hành khách tự ý nhảy xuống khi xe đang chạy: nạn nhân là người bám xe mặc dầu người lái xe không đồng ý...) mà phía ô tô không có lỗi thì phía ô tô không phải bồi thường. Nhưng nếu phía ô tô cũng có lỗi, (thí dụ: người lái xe xử lý không hợp lý khi có người đi đường chạy qua...) thì có trách nhiệm hỗn hợp của cả hai bên, do đó, phía ô tô vẫn phải bồi thường phù hợp với mức độ lỗi của họ.

3. Lỗi của người thứ ba:

- Nếu thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi của người thứ ba thì người thứ ba phải bồi thường (Thí dụ: cầu hỏng mà không có biển báo làm cho ô tô đi qua bị tai nạn thì cơ quan quản lý cầu đường phải bồi thường những thiệt hại do tai nạn gây ra...)
- Nếu lỗi của người thứ ba và lỗi của phía ô tô đều là nguyên nhân gây ra tai nạn thì người thứ ba và phía ô tô phải liên đới bồi thường (Thí dụ: người đi xe đạp không có phanh đâm vào một người đi đường, làm cho người này bị ngã và bị ô tô chạy quá tốc độ cán bị thương, thì người đi xe đạp và phía ô tô phải liên đới bồi thường cho người bị thương).
- Nếu lỗi của người thứ ba chỉ là điều kiện làm phát sinh tai nạn còn phía ô tô mới là nguyên nhân gây tai nạn thì phía ô tô phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại (Thí dụ: vì phải tránh chỗ phơi thóc trên đường mà ô tô đâm vào người khác hoặc bị đổ, gây thiệt hại cho người đi đường hoặc hành khách thì phía ô tô phải bồi thường).

4. Ô tô va chạm nhau:

- Nếu chỉ có một bên có lỗi thì bên có lỗi phải bồi thường những thiệt hại mà tai nạn gây ra.
- Nếu hai bên đều có lỗi thì phải liên đới bồi thường cho người đi đường, hành khách hàng hoá... nhưng Toà án có thể quyết định mức độ bồi thường của mỗi bên phù hợp với mức độ lỗi

của họ. Đối với thiệt hại gây ra cho xe thì bên có lỗi nặng hơn phải bồi thường cho bên kia với mức chênh lệch giữa thiệt hại của hai bên.

5. Tai nạn xảy ra vì rủi ro thì phía ô tô bị rủi ro phải bồi thường những thiệt hại.

6. Nếu tai nạn xảy ra vì không thể khắc phục được, không thể nhận thức và ngăn ngừa trước (sét, nước lũ, cây đổ, đá lở...) thì phía ô tô không phải bồi thường. Trái lại, nếu có thể nhận thức và ngăn ngừa trước được thì phía ô tô vẫn phải bồi thường.

II. NHỮNG THIẾT HẠI PHẢI BỒI THƯỜNG VÀ MỨC ĐỘ BỒI THƯỜNG

1. Tai nạn ô tô có thể gây thiệt hại cho người đi đường, người hoặc hàng hoá được chuyên chở, nhà cửa hoặc vườn tược bên đường, cầu cống, phương tiện giao thông khác hoặc bản thân phương tiện đã gây ra tai nạn.

2. Nếu tai nạn xảy ra thiệt hại cho sức khoẻ của nạn nhân thì thiệt hại phải bồi thường là: Tiền thuốc men, tiền bồi thường, tiền chi phí về chân tay giả, mắt giả, tiền tàu xe đưa nạn nhân đi bệnh viện, tiền chi phí về tàu xe và thu nhập bị giảm sút của một thân nhân phải đi lại chăm sóc nạn nhân khi đang điều trị; thu nhập của nạn nhân bị giảm sút hay bị mất sau khi bị tai nạn v.v... Nếu nạn nhân bị chết thì còn phải bồi thường cả tiền chôn cất và mức giảm sút về thu nhập của những người không có sức lao động mà nạn nhân khi còn sống có nhiệm vụ nuôi dưỡng.

3. Người bị thiệt hại về hàng hoá chỉ được bồi thường nếu hàng hoá đó thuộc diện được lưu thông, phân phối hợp pháp... Do đó, người chủ hàng sẽ không được bồi thường nếu hàng hoá của họ thuộc diện những hàng hoá mà họ không được phép tàng trữ, buôn bán (Thí dụ: tư nhân buôn bán thuốc phiện lậu) hoặc hàng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận là mua vét với số lượng lớn để đầu cơ.

4. Nguyên tắc bồi thường thiệt hại nói chung là bồi thường toàn bộ thiệt hại. Nguyên tắc này cần được áp dụng đối với những người phải bồi thường thiệt hại là cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã và tổ chức xã hội. Tuy nhiên, nếu người phải bồi thường là tư nhân mà khả năng kinh tế trước mắt và lâu dài của họ không thể bảo đảm được việc bồi thường toàn bộ thì có thể xử bồi